

NGHỊ QUYẾT

Điều chỉnh danh mục công trình chuẩn bị đầu tư năm 2015

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 13**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2014/NQ-HĐND ngày 14/7/2014 của HĐND huyện Bình Sơn khóa X, kỳ họp thứ 10 về danh mục công trình chuẩn bị đầu tư năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐND ngày 14/7/2015 của Hội đồng nhân dân huyện Bình Sơn khóa X, kỳ họp thứ 12 về điều chỉnh dự toán thu, phân bổ chi ngân sách và kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2015/NQ-HĐND ngày 14/7/2015 của Hội đồng nhân dân huyện Bình Sơn khóa X, kỳ họp thứ 12 về thống nhất bổ sung danh mục công trình chuẩn bị đầu tư năm 2015 và danh mục công trình chuẩn bị đầu tư năm 2016;

Xét Tờ trình số 195/TTr-UBND ngày 10/12/2015 của UBND huyện Bình Sơn về việc chủ trương điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình chuẩn bị đầu tư năm 2015; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến của đại biểu HĐND huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất điều chỉnh danh mục công trình chuẩn bị đầu tư năm 2015, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh giảm 43 danh mục công trình chuẩn bị đầu tư năm 2015; bao gồm:

- 06 danh mục công trình đã được đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, được UBND tỉnh giao kế hoạch vốn năm 2015 (do UBND xã quản lý).

- 04 danh mục công trình đã được đầu tư theo Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012- 2015, được UBND tỉnh giao kế hoạch vốn năm 2015.

- 01 danh mục công trình đã được nâng cấp, sửa chữa từ nguồn kinh phí chống hạn vụ hè thu năm 2015 của huyện.

- 32 danh mục công trình do trong năm 2015 chưa lập hồ sơ chuẩn bị đầu tư và chưa xác định được nguồn vốn đầu tư.

2. Danh mục công trình điều chỉnh: Tên, quy mô và dự kiến tổng mức đầu tư đối với 01 danh mục công trình cho chủ trương chuẩn bị đầu tư theo Nghị quyết 08/2014/NQ-HĐND ngày 14/7/2014 và 05 danh mục công trình cho chủ trương chuẩn bị đầu tư theo Nghị quyết số 05/2015/NQ-HĐND ngày 14/7/2015 của HĐND huyện.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Giao UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 08/2014/NQ-HĐND ngày 14/7/2014 của HĐND huyện Bình Sơn khóa X, kỳ họp thứ 10 về danh mục công trình chuẩn bị đầu tư năm 2015; Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐND ngày 14/7/2015 của HĐND huyện Bình Sơn khóa X, kỳ họp thứ 12 về điều chỉnh dự toán thu, phân bổ chi ngân sách và kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2015.

- Những nội dung khác không điều chỉnh tại Nghị quyết này, vẫn thực hiện theo Nghị quyết số 05/2015/NQ-HĐND ngày 14/7/2015 của HĐND huyện Bình Sơn khóa X, kỳ họp thứ 12 về thống nhất bổ sung danh mục công trình chuẩn bị đầu tư năm 2015 và danh mục công trình chuẩn bị đầu tư năm 2016.

Điều 3. Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND huyện thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực sau 7 ngày, kể từ ngày thông qua.

Nghị quyết này được HĐND huyện Bình Sơn khóa X, kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 17 tháng 12 năm 2015./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tài chính, Sở Tư pháp;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh
- TT. Công báo và trang thông tin điện tử;
- TT. HU, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Đại biểu HĐND tỉnh trúng cử trên địa bàn;
- Đại biểu HĐND huyện;
- TT. HĐND các xã, thị trấn;
- VP. HĐND&UBND huyện: Chánh, Phó VP;
- Website huyện Bình Sơn;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Đỗ Thiết Khiêm

PHỤ LỤC

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DANH MỤC CÔNG TRÌNH CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ NĂM 2015

(Kèm theo Nghị quyết số 06 /2015/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2015 của HĐND huyện Bình Sơn)

ĐVT: Triệu đồng.

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô dự kiến	TMĐT dự kiến	Trong đó			Ghi chú
					NSTW, tỉnh	NSH	NSX và vốn khác	
1	2		4	5	6	7	8	9
*	Tổng cộng			702.777,7	102.334,1	99.121,9	501.321,7	
A	Danh mục công trình điều chỉnh giảm			129.006,7	73.534,1	44.821,9	10.650,7	
I	Danh mục công trình đã được đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, được UBND tỉnh giao kế hoạch vốn năm 2015 (do UBND xã quản lý).			8.018,1	4.671,4	2.041,3	1.305,4	
1	Kiên cố hóa kênh mương Hồ Lùng	Xã Bình Thanh Đông	600 m	720,0		504,0	216,0	
2	Nhà Văn hóa thôn An Châu, xã Bình Thới	Xã Bình Thới	200m ²	1.489,1	893,5	446,7	148,9	
3	Đường BTXM tuyến TL621 đi nghĩa địa xã Bình Thới	Xã Bình Thới	1000 m	1.997,0	1.198,2	399,4	399,4	
4	Đường giao thông nông thôn tuyến Nghĩa trang liệt sỹ - Thạch Nham	Xã Bình Trung	600 m	1.599,4	959,7	319,9	319,9	
5	Kênh B3V16 - Soi Triều	Xã Bình Trung	600 m	712,6	570,0	71,3	71,3	
6	BTXM tuyến đường Trung Hòa - Vạn An - Lộc Thượng, xã Bình Hiệp	Xã Bình Hiệp	1.500m	1.500,0	1.050,0	300,0	150,0	
II	Danh mục công trình đã được đầu tư theo Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012- 2015, được UBND tỉnh giao kế hoạch vốn năm 2015.			7.150,0	4.647,5	2.502,5	-	
1	Trường Mẫu giáo Bình Long	Xã Bình Long	01 phòng học và 03 công trình vệ sinh	1.500,0	975,0	525,0		
2	Trường Mẫu giáo công lập Bình Thanh Đông	Xã Bình Thanh Đông		2.500,0	1.625,0	875,0		
3	Xây dựng Trường Mẫu giáo Bình Hiệp	Xã Bình Hiệp	4 phòng học	2.600,0	1.690,0	910,0		
4	Trường Mầm non xã Bình Tân	Xã Bình Tân		550,0	357,5	192,5		
III	Danh mục công trình đã được nâng cấp, sửa chữa từ nguồn kinh phí chống hạn vụ hè thu năm 2015 của huyện.			650,0	-	455,0	195,0	
1	Vỏ khổ đập Trung Tín, xã Bình Phước	Xã Bình Phước	L = 6m	650,0		455,0	195,0	

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô dự kiến	TMĐT dự kiến	Trong đó			Ghi chú
					NSTW, tỉnh	NSH	NSX và vốn khác	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
IV	Danh mục công trình do trong năm 2015 chưa lập hồ sơ chuẩn bị đầu tư và chưa xác định được nguồn vốn đầu tư.			113.188,6	64.215,3	39.823,2	9.150,2	
1	Đường BTXM tuyến TL621 - thôn Tân Đức, xã Bình Châu	Xã Bình Châu	477 m	562,0		337,2	224,8	
2	Đường giao thông tuyến An Sen đi giếng ông Cho	Xã Bình Phú	1.000 m	1.000,0		600,0	400,0	
3	Đường bê tông Châu Long - thôn Phước An, xã Bình Khương	Xã Bình Khương	2.000 m	2.967,0		1.780,2	1.186,8	
4	Đường từ Ngã ba xóm Chợ Gò đi thôn Đức An, xã Bình Minh	Xã Bình Minh	2.000 m	5.000,0		5.000,0		
5	Đường từ Quốc lộ 1A đi nhà ông Trương Quang Diễm	TT Châu Ô	300m đường và hệ thống thoát nước dọc	1.408,0		844,8	563,2	
6	Bê tông tuyến đường 622B đi gò Bộ Đội	Xã Bình Chương	1.400 m	1.708,5		1.025,1	683,4	
7	Đường BTXM xã Bình Hòa; tuyến: Lạc Sơn - An Phước - Xóm Cầu	Xã Bình Hòa	2.000 m	3.400,0		2.040,0	1.360,0	
8	Bê tông tuyến kênh mương từ nhà ông Luyện đi Dinh Bà	Xã Bình Phú	1.000 m	1.500,0		1.050,0	450,0	
9	Kiên cố hóa tuyến kênh Đập Trương Sanh - Sa Lương xã Bình Long	Xã Bình Long	1.500 m	3.292,0		2.304,4	987,6	
10	Kênh Rộc Thị - Ngõ Hoàng, xã Bình Nguyên	Xã Bình Nguyên	560 m	661,0		462,7	198,3	
11	Nâng cấp, sửa chữa hồ Hồ Đá, xã Bình Khương	Xã Bình Khương	Nâng cấp, sửa chữa	1.000,0		1.000,0		
12	Nâng cấp, sửa chữa hồ Đá Bạc xã Bình An	Xã Bình An	Nâng cấp, sửa chữa	1.000,0		1.000,0		
13	Trụ sở làm việc BQL các cụm Công nghiệp huyện	Xã Bình Nguyên	nhà cấp IV, 82m2	200,0		200,0		
14	Xây dựng nhà truyền thống huyện Bình Sơn	TT Châu Ô	Nhà 02 tầng, 300m2	3.159,0		3.159,0		
15	Đài truyền thanh không dây xã Bình Hải	Xã Bình Hải		393,0		200,0	193,0	
16	Trường THCS Bình Phước	Xã Bình Phước	08 phòng, 02 tầng	3.800,0		3.800,0		
17	Tường rào, cổng ngõ trụ sở UBND xã Bình Khương	Xã Bình Khương	Tường rào dài 320 m, sân vườn, đường nội bộ, nhà để xe	1.800,0		1.000,0	800,0	
18	Tường rào cổng ngõ và sân nền đường nội bộ trụ sở UBND xã Bình Thanh Tây	Xã Bình Thanh Tây	Tường rào, cổng ngõ: 3.216 m2 và sân nền: 2.565 m2	2.000,0		1.000,0	1.000,0	
19	Tường rào, cổng ngõ, sân vườn, nhà để xe trụ sở UBND xã Bình Hải	Xã Bình Hải	Tường rào (218m, cổng ngõ, sân vườn, nhà để xe (120m2)	1.621,0		1.000,0	621,0	
20	Tường rào - đường nội bộ - Sân - Nhà để xe trụ sở UBND xã Bình Thanh Đông	Xã Bình Thanh Đông	100m-145m	1.170,0		1.000,0	170,0	
21	Tường rào, cổng ngõ, nhà để xe trụ sở UBND xã Bình Hiệp	Xã Bình Hiệp	Tường rào, cổng ngõ	800,0		800,0		
22	Sân bê tông Trụ sở UBND xã Bình Mỹ	Xã Bình Mỹ	700 m2	468,0		468,0		

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô dự kiến	TMDT dự kiến	Trong đó			Ghi chú
					NSTW, tỉnh	NSH	NSX và vốn khác	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
23	Nâng cấp, sửa chữa khu dân cư Trảng Bông (giai đoạn 2)	Xã Bình Trị	Nâng cấp, sửa chữa	3.258,0	1.954,8	1.303,2		
24	Nâng cấp, sửa chữa các Khu dân cư Đồng Gieo, Gò Dung, Cây Gáo	Xã Bình Thanh Tây	Nâng cấp, sửa chữa	1.024,0	614,4	409,6		
25	Nâng cấp, sửa chữa khu dân cư Trung Minh	Xã Bình Chánh		1.770,0	1.062,0	708,0		
26	Nâng cấp, sửa chữa khu dân cư Mẫu Trạch	Xã Bình Chánh		280,0	168,0	112,0		
27	Nâng cấp, sửa chữa hồ Hóc Cùg, xã Bình Thuận	Xã Bình Thuận	Nạo vét lòng hồ, sửa chữa phần công và bờ đập	544,0		380,8	163,2	
28	Nhà Văn Hóa thôn Giao Thủy, xã Bình Thới	Xã Bình Thới	200m2	1.489,1	893,5	446,7	148,9	
29	Cầu Đồng Min đi Bình Thới và 1km đường BTXM	Xã Bình Dương và Bình Thới	Cầu bằng BTCT và 1km đường BTXM	40.914,0	36.822,6	4.091,4		
30	Đường giao thông nội bộ, điện chiếu sáng, vỉa hè và hệ thống thoát nước Cụm Công nghiệp Bình Nguyên (phần mở rộng)	Xã Bình Nguyên	1.000 m đường, điện chiếu sáng, vỉa hè và hệ thống thoát nước	10.000,0	8.000,0	2.000,0		
31	Khu dân cư thôn Phước Thiện, xã Bình Hải (gđ 2)	Xã Bình Hải	1,282ha	13.500,0	13.500,0			
32	Xây dựng trạm bơm Đại Huệ	Xã Bình Tân		1.500,0	1.200,0	300,0		
B	Danh mục công trình điều chỉnh: Tên, quy mô và tổng mức đầu tư			573.771,0	28.800,0	54.300,0	490.671,0	
I	Theo Nghị quyết 08/2014/NQ-HĐND ngày 14/7/2014 của HĐND huyện							
1	Trụ sở làm việc UBND xã Bình Nguyên	Xã Bình Nguyên	Nhà cấp 3	5.500,0		5.500,0		
II	Theo Nghị quyết 05/2015/NQ-HĐND ngày 14/7/2015 của HĐND huyện							
1	Nạo vét, thông luồng và tiêu thoát lũ sông Trà Bồng đoạn qua địa bàn huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	Huyện Bình Sơn	108 ha	73.000,0			73.000,0	
2	Kè Bắc Sông Trà Bồng đổi thành công trình Đường kè Bắc sông Trà Bồng	TT Châu Ô	1,2km	72.000,0	28.800,0	43.200,0		
3	Khu dân cư Kè Bắc Sông Trà Bồng	TT Châu Ô	40 ha	280.595,0			280.595,0	
4	Khu dân cư Tân Đức, xã Bình Châu	Xã Bình Châu	18,6 ha	137.076,0			137.076,0	
5	Trụ sở làm việc UBND xã Bình Châu	Xã Bình Châu	Nhà cấp 3	5.600,0		5.600,0		

Số: **07** /NQ- HĐND

Bình Sơn, ngày **21** tháng 12 năm 2015

NGHỊ QUYẾT
Về Chương trình giám sát năm 2016
của Hội đồng nhân dân huyện

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN
KHÓA X – KỲ HỌP THỨ 13

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2011/NQ-HĐND ngày 22/12/2011 của HĐND huyện Bình Sơn khóa X, kỳ họp thứ 3 về ban hành Quy chế hoạt động của HĐND huyện Bình Sơn khóa X, nhiệm kỳ 2011 – 2016;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 157/TTr-HĐND ngày 11/12/2015 của Thường trực HĐND huyện về Chương trình giám sát năm 2016 của Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến của đại biểu HĐND huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Chương trình giám sát năm 2016 của Hội đồng nhân dân huyện, gồm các nội dung cụ thể như sau:

1. Giám sát trực tiếp tại các kỳ họp

a. Tại kỳ họp giữa năm 2016 (dự kiến vào tháng 7 năm 2016), HĐND huyện xem xét:

- Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội; kết quả hoạt động của Thường trực, các Ban HĐND huyện; Tòa án nhân dân huyện; Viện kiểm sát nhân dân huyện và một số đơn vị liên quan trong 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng năm 2016; kết quả trả lời, giải quyết kiến nghị của cử tri phản ánh trước kỳ họp.

- Đại biểu HĐND huyện chất vấn Chủ tịch HĐND huyện, Chủ tịch UBND huyện và các thành viên của UBND huyện, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn của UBND huyện, Chánh án Tòa án nhân dân huyện, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện.

b. Tại kỳ họp cuối năm 2016 (dự kiến vào tháng 12 năm 2016), HĐND huyện xem xét:

- Các báo cáo hoạt động năm 2016 của Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân huyện; báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội năm 2016 và nhiệm vụ năm 2017; tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2016 và kế hoạch

thu, chi ngân sách năm 2017; báo cáo của Tòa án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện; kết quả trả lời, giải quyết kiến nghị của cử tri phản ánh trước kỳ họp.

- Đại biểu HĐND huyện chất vấn Chủ tịch HĐND huyện, Chủ tịch UBND huyện và các thành viên của UBND huyện, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn của UBND huyện, Chánh án Tòa án nhân dân huyện, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện.

2. Giám sát chuyên đề

Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân huyện triển khai giám các chuyên đề sau:

a. Công tác quản lý sử dụng đất của các doanh nghiệp tại Cụm Công nghiệp Bình Nguyên.

b. Công tác thu hồi đất, cấp đất tái định cư đối với một số công trình, dự án trên địa bàn huyện.

c. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

Điều 2. Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND huyện triển khai thực hiện Chương trình giám sát năm 2016 của Hội đồng nhân dân huyện. Trường hợp cần thiết, Thường trực HĐND huyện có thể điều chỉnh, bổ sung Chương trình giám sát và báo cáo HĐND huyện tại kỳ họp gần nhất.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện khóa X, kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 17 tháng 12 năm 2015./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- TT. Huyện ủy; TT HĐND huyện;
- UBND, UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND tỉnh trúng cử trên địa bàn huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, Hội đoàn thể huyện;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Website huyện Bình Sơn;
- Lưu VT, HĐND.

CHỦ TỊCH



Đỗ Thiét Khiêm